

Số: 230 /TB-UBND

Bách Quang, ngày 15 tháng 5 năm 2026

THÔNG BÁO THU HỒI ĐẤT

Để thực hiện dự án: Đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng Khu công nghiệp Sông Công I, giai đoạn 2, giai đoạn 3.

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Đất đai 18/01/2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai, Luật Nhà ở, Luật Kinh doanh bất động sản và Luật Các tổ chức tín dụng ngày 29/6/2024;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 88/2024/NĐ-CP ngày 15/7/2024 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền phân cấp trong lĩnh vực đất đai;

Căn cứ Nghị định số 226/2025/NĐ-CP ngày 15/8/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Quyết định số 291/QĐ-UBND ngày 09/02/2026 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc áp dụng trình tự, thủ tục hành chính; ủy quyền thực hiện một số nội dung thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh quy định tại Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định 15/QĐ/2025/QĐ-UBND ngày 27/3/2026 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc ban hành Quyết định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ Quyết định số 3423/QĐ-UBND ngày 30/12/2024 của UBND tỉnh Thái Nguyên phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2025 thành phố Sông Công;

Căn cứ Văn bản số 579/TTg-NN ngày 31/7/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ Quyết định số 985/QĐ-TTg ngày 16/9/2004 của Thủ tướng Chính phủ về việc điều chỉnh dự án Đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng KCN Sông Công I, tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ Quyết định số 596/QĐ-HTKCN ngày 08/11/2024 của Công ty Cổ phần Phát triển hạ tầng khu công nghiệp Thái Nguyên về việc phê duyệt điều chỉnh dự án Đầu tư xây dựng công trình: Hạ tầng KCN Sông Công I, giai đoạn 2 (Lô A, B, C, H1);

Căn cứ Quyết định số 597/QĐ-HTKCN ngày 08/11/2024 của Công ty Cổ phần Phát triển hạ tầng khu công nghiệp Thái Nguyên về việc phê duyệt điều chỉnh dự án Đầu tư xây dựng công trình: Xây dựng hạ tầng giai đoạn 3 của KCN Sông Công I;

Căn cứ Quyết định số 1582/QĐ-UBND ngày 20/8/2024 của UBND thành phố Sông Công về việc phê duyệt đề án Điều chỉnh quy hoạch chi tiết khu công nghiệp Sông Công I, thành phố Sông Công;

Xét đề nghị của phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị tại Tờ trình số 476/TTr-KTHT&ĐT ngày 15/2026.

Ủy ban nhân dân phường Bách Quang thông báo như sau:

1. Đối tượng, phạm vi, diện tích, vị trí khu đất thu hồi:

- Đối tượng thu hồi đất: Các hộ gia đình, cá nhân, tổ chức, cộng đồng dân cư đang sử dụng đất trong phạm vi ranh giới thực hiện dự án nêu trên (Danh sách thửa đất thu hồi kèm theo sẽ được công bố và niêm yết công khai).

- Diện tích dự kiến thu hồi khoảng 2,3 ha đất tại phường Bách Quang, tỉnh Thái Nguyên.

- Vị trí thu hồi đất thuộc các tờ bản đồ địa chính số 18, 19, 25, 27, 32, phường Bách Quang, tỉnh Thái Nguyên.

- Vị trí thu hồi có phạm vi, ranh giới được thể hiện theo Bản đồ địa chính (trích lục) do Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Thái Nguyên lập tháng 5/2022, 12/2024, 01/2026.

2. Mục đích thu hồi đất: Thu hồi đất để thực hiện dự án Để thực hiện dự án Đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng Khu công nghiệp Sông Công I, giai đoạn 2, giai đoạn 3.

3. Kế hoạch điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm: Việc điều tra, khảo sát đo đạc kiểm đếm thực hiện từ ngày 15/5/2026 và theo quy định tại khoản 2 Điều 87 Luật Đất đai năm 2024.

4. Tiến độ thu hồi đất: Theo tiến độ thực hiện dự án đầu tư được phê duyệt.

5. Kế hoạch bồi thường, hỗ trợ, tái định cư: Theo phương án được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

6. Dự kiến kế hoạch di chuyển, bố trí tái định cư:

- Diện tích 2,3 ha thu hồi toàn bộ là đất nông nghiệp, không thu hồi đất ở và không di chuyển chỗ ở của các hộ gia đình, cá nhân.

- Việc di chuyển mồ mã: Thực hiện di chuyển mồ mã về nghĩa trang tập trung của phường Sông Công (Nghĩa trang Cải Đan).

7. Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị có trách nhiệm phối hợp với Trung tâm Phục vụ hành chính công và các TDP: Làng Mới, Cầu Gáo, Cầu Sắt: Niêm yết công khai Thông báo thu hồi đất của dự án tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, Nhà văn hoá các TDP: Làng Mới, Cầu Gáo, Cầu Sắt và thông báo với các hộ dân trong khu vực dự án được biết chủ trương, kế hoạch thu hồi đất của UBND phường Bách Quang, tỉnh Thái Nguyên.

8. Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, đơn vị có liên quan và Các TDP: Làng Mới, Cầu Gáo, Cầu Sắt gửi thông báo thu hồi đất tới từng hộ gia đình, cá nhân trong phạm vi dự án. Thực hiện trình tự, thủ tục thu hồi đất theo quy định của pháp luật.

9. Văn phòng HĐND-UBND phường có trách nhiệm thông báo công khai Thông báo thu hồi đất trên Trang thông tin điện tử của phường để nhân dân biết và thực hiện.

10. Các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có đất và tài sản gắn liền với đất nằm trong khu vực thu hồi của dự án có trách nhiệm phối hợp với Chi nhánh Trung tâm Phát triển quỹ đất khu vực II và phòng, ban, đơn vị của phường Bách Quang thực hiện việc điều tra, khảo sát, đo đạc xác định diện tích đất, thống kê nhà ở, tài sản khác gắn liền với đất; cung cấp các giấy tờ liên quan đến quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất (nếu có); thực hiện đúng quy định của pháp luật về đất đai trong quá trình triển khai dự án để lập phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư. Trường hợp các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân không chấp hành việc điều tra, khảo sát, đo đạc xác định diện tích đất, thống kê nhà ở, tài sản khác gắn liền với đất thì các cơ quan có liên quan triển khai kiểm đếm bắt buộc theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Thường trực Đảng ủy;
- Chủ tịch, các phó Chủ tịch UBND phường;
- Hội đồng bồi thường hỗ trợ và TĐC phường;
- Các phòng KTHT&ĐT, Văn hóa - Xã hội, Văn phòng HĐND-UBND phường;
- Công ty Cổ phần Phát triển hạ tầng KCN Thái Nguyên;
- Chi nhánh Trung tâm Phát triển quỹ đất khu vực II;
- Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai khu vực III;
- TDP nơi có đất thu hồi;
- Các hộ dân có đất và tài sản thuộc phạm vi dự án;
- Lưu: VT, KTHT&ĐT (66b).

Namnh

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Tiến Dũng

PHỤ LỤC CHI TIẾT

(Kèm theo Thông báo thu hồi đất số 230 /TB-UBND ngày 15 tháng 5 năm 2026 của UBND phường Bách Quang)

STT	Họ và tên chủ hộ	Thông tin thửa đất					Địa chỉ thửa đất
		Số thửa ĐC	Số tờ BĐ ĐC	Diện tích thửa đất (m2)	Diện tích thu hồi (m2)	Loại đất	
1	Ngô Thị Xuân	95	18	1805,6	158,7	CLN	TDP Làng Mới- P. Bách Quang
2	Dương Thị Láng	101	18	347,1	261,9	LUC	TDP Làng Mới- P. Bách Quang
3	Dương Ngọc Hoan	102	18	478	478	LUC	TDP Làng Mới- P. Bách Quang
		113	18	54,4	54,4	LUC	TDP Làng Mới- P. Bách Quang
4	Dương Ngọc Quân	105	18	425,2	425,2	LUC	TDP Làng Mới- P. Bách Quang
		106	18	445,1	445,1	LUC	TDP Làng Mới- P. Bách Quang
5	Nguyễn Thị Sinh	112	18	304,9	302,1	LUC	TDP Làng Mới- P. Bách Quang
6	Dương Ngọc Dũng	111	18	665,9	586,9	LUC	TDP Làng Mới- P. Bách Quang
		119	18	114,7	114,7	LUC	TDP Làng Mới- P. Bách Quang
		124	18	243,8	243,8	LUC	TDP Làng Mới- P. Bách Quang
7	Lê Khắc Giải	109	18	621,5	584,4	LUC	TDP Làng Mới- P. Bách Quang
		117	18	346,3	346,3	LUC	TDP Làng Mới- P. Bách Quang
8	Nguyễn Thị Thân	33	19	536,6	172,3	LUC	TDP Cầu Sắt - P. Bách Quang
9	Nguyễn Văn Hùng	38	19	457,2	111,9	LUC	TDP Cầu Sắt - P. Bách Quang
		39	19	529,5	74,1	LUC	TDP Cầu Sắt - P. Bách Quang
10	Cao Văn Sinh	108	25	460,1	85,4	LUC	TDP Làng Mới- P. Bách Quang
11	Dương Văn Tạo	110	25	450,9	422,2	LUC	TDP Làng Mới- P. Bách Quang
12	Dương Thị Điều	118	25	465,1	465,1	LUC	TDP Làng Mới- P. Bách Quang
13	Dương Văn Thuận	162	25	5435,8	1871,5	CLN+NTS	TDP Làng Mới- P. Bách Quang
14	Dương Văn Đào	194	25	705,9	539,7	LUC	TDP Làng Mới- P. Bách Quang
15	Trần Thị Yến	199	25	518,6	134,8	LUC	TDP Làng Mới- P. Bách Quang
16	Dương Ngọc Quân	226	25	555,1	8,4	LUC	TDP Làng Mới- P. Bách Quang
		225	25	290,8	278,7	LUC	TDP Làng Mới- P. Bách Quang
		216	25	323,2	204,4	LUC	TDP Làng Mới- P. Bách Quang
		219	25	440,1	440,1	LUC	TDP Làng Mới- P. Bách Quang
17	Đào Thị Vân	114	32	262,1	262,1	HNK	TDP Cầu Gáo- P. Bách Quang
18	Dương Thị Phượng	115	32	410,9	410,9	HNK	TDP Cầu Gáo- P. Bách Quang
19	Bùi Thị Chính	118	32	22,9	22,9	HNK	TDP Cầu Gáo- P. Bách Quang
20	Dương Thị Xoan	119	32	39,6	39,6	HNK	TDP Cầu Gáo- P. Bách Quang
21	Dương Văn Sinh	120	32	319,4	319,4	HNK	TDP Cầu Gáo- P. Bách Quang
22	Dương Ngọc Hùng	121	32	174,9	174,9	HNK	TDP Cầu Gáo- P. Bách Quang
23	Dương Văn Sinh	125	32	12,6	12,6	HNK	TDP Cầu Gáo- P. Bách Quang

STT	Họ và tên chủ hộ	Thông tin thửa đất					Địa chỉ thửa đất
		Số thửa ĐC	Số tờ BĐ ĐC	Diện tích thửa đất (m2)	Diện tích thu hồi (m2)	Loại đất	
24	Nguyễn Thị Cơ	126	32	296,4	296,4	LUC	TDP Cầu Gáo- P. Bách Quang
25	Hà Thế Phương	127	32	190,4	190,4	HNK	TDP Cầu Gáo- P. Bách Quang
		128	32	167,4	167,4	HNK	TDP Cầu Gáo- P. Bách Quang
26	Dương Ngọc Bình	129	32	193,1	193,1	HNK	TDP Cầu Gáo- P. Bách Quang
27	Dương Văn Sinh	130	32	154	154	HNK	TDP Cầu Gáo- P. Bách Quang
28	Dương Ngọc Hùng	131	32	285,5	285,5	HNK	TDP Cầu Gáo- P. Bách Quang
29	Dương Ngọc Tuấn	132	32	469,5	469,5	LUC	TDP Cầu Gáo- P. Bách Quang
30	Nguyễn Thị Hồng	135	32	24,5	11,8	HNK	TDP Cầu Gáo- P. Bách Quang
31	Dương Việt Hằng	136	32	111,6	111,6	LUC	TDP Cầu Gáo- P. Bách Quang
32	Nguyễn Thị Hồng	137	32	293,3	291,4	HNK	TDP Cầu Gáo- P. Bách Quang
33	Dương Thị Soạn	138	32	178	178	HNK	TDP Cầu Gáo- P. Bách Quang
34	Dương Thị Hoan	140	32	1083,4	1083,4	LUC	TDP Cầu Gáo- P. Bách Quang
35	Nguyễn Thị Hồng	141	32	398,2	398,2	HNK	TDP Cầu Gáo- P. Bách Quang
36	Dương Thị Hoan	142	32	193,9	193,9	HNK	TDP Cầu Gáo- P. Bách Quang
37	Dương Thị Nga	148	32	797,5	619	CLN	TDP Cầu Gáo- P. Bách Quang
38	Nguyễn Thị Hồng	149	32	70,6	70,6	HNK	TDP Cầu Gáo- P. Bách Quang
39	Dương Thị Hoan Phạm Văn Tuấn Dương Văn Lâm	150	32	1019,3	1019,3	HNK	TDP Cầu Gáo- P. Bách Quang
42	UBND phường Bách Quang	37	27(72)	219,9	219,9	DGT	TDP Cầu Sắt - P. Bách Quang
		125	18	955,8	955,8	DGT	TDP Làng Mới- P. Bách Quang
		139	18	108,8	108,8	DTL	TDP Làng Mới- P. Bách Quang
		128	18	5335,2	5335,2	NTD	TDP Làng Mới- P. Bách Quang
		97	18	28,4	5,5	DTL	TDP Làng Mới- P. Bách Quang
		125	18	390,6	390,6	DGT	TDP Làng Mới- P. Bách Quang
		108	18	28,9	28,9	DTL	TDP Làng Mới- P. Bách Quang
		139	32	113,2	113,2	DTL	TDP Cầu Gáo- P. Bách Quang
Tổng cộng					22943,9		